**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 117/2022/HS-ST Ngày 29/11/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Vinh.

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Đức và bà Nguyễn Thị Mỹ

* ***Thư ký phiên tòa:*** bà Nguyễn Thị Chi **-** Thư ký Tòa án nhân dân thành

phố Đông Hà.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thùy Linh **-** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2022/TLHS- ST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Huỳnh Thị Phương Tr**; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1994, tại: tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký HKTT: Khu phốX, phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: C giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên thẩm mỹ; Con ông: Huỳnh Ng và bà Nguyễn Thị Mộng Th (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Chồng, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 tại Nhà tạm giữ C an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

\*Người tham gia tố tụng khác:

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Quang C, sinh năm 1967; địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/7/2022, Huỳnh Thị Phương Tr đi đến khu vực chợ Đ gặp 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 2.000.000 đồng ma túy cần sa mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 12/7/2022, Lê Quang C (sinh năm 1967, trú tại Khu phố C, phường Đ, thành phố Đ) sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0905.126.009 gọi vào số thuê bao 0939.285.456 của hỏi mua 100.000 đồng ma túy cần sa. Tr đồng ý và hẹn C đến nhà Tr tại kiệt 154 đường Nguyễn D, thuộc Khu phố A, phường B, thành phố Đ để lấy ma túy.

Khoảng 15 phút sau, C đến đưa cho Tr 100.000 đồng và nhận lại 01 gói ni lông trong suốt có chứa ma túy cần sa. Sau khi có ma túy, C đi đến khu vực sân vận động thành phố Đ sử dụng hết và sau đó bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện, đưa về trụ sở làm việc, C đã khai nhận việc mua ma túy của Tr.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Thị Phương Tr, phát hiện và thu giữ nhiều vật chứng liên quan đến việc mua bán ma túy cần sa, gồm:

+ 01 hộp giấy màu đỏ đen, kích thước (21,5x17,5x7,5)cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước (12,5x10,5x1,7)cm.

+ 01 dụng cụ nghiền bằng tay, hình trụ tròn, màu đen, chiều cao 3,5cm, đường kính 4,8cm.

+ 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, chiều dài 16,5cm.

+ Nhiều túi ni lông trong suốt, dạng túi nhíp, kích thước 7,5x4,3cm, miệng túi có đường kẻ đỏ.

+ 01 bình thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn, có nắp đậy, chiều cao 17cm, đường kính 12,5cm, bên trong có chứa nhiều thực vật khô dạng lá, hoa, cành.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, màu xanh da trời, Imei: 359456494533236, kèm sim điện thoại số thuê bao 0939285456, đã qua sử dụng.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 806/KLGĐ ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh Quảng Trị kết luận: Các mẫu thực vật khô, dạng cành, lá, hoa, được niêm phong trong túi nilon mã số NS2 2125463 gửi đến giám định có khối lượng 19,6324 gam là Cần sa. Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 45 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số 117/CT**-**VKS-ĐH ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr về tội ***“Mua bán trái phép chất ma tuy”*** theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51(thành khẩn khai báo) của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 1908239 theo Kết luận giám định số 806/KLGĐ ngày 18/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh Quảng Trị.

+ 01 hộp giấy màu đỏ đen, kích thước (21,5x17,5x7,5)cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước (12,5x10,5x1,7)cm.

+ 01 dụng cụ nghiền bằng tay, hình trụ tròn, màu đen, chiều cao 3,5cm, đường kính 4,8cm.

+ 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, chiều dài 16,5cm.

+ Nhiều túi ni lông trong suốt, dạng túi nhíp, kích thước 7,5x4,3cm, miệng túi có đường kẻ đỏ.

+ 01 bình thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn, có nắp đậy, chiều cao 17cm, đường kính 12,5cm.

Tịch thu sung C quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, màu xanh da trời, Imei: 359456494533236, kèm sim điện thoại số thuê bao 0939285456, đã qua sử dụng.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 100.000 đồng.

Trả lại cho ông Lê Quang C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee3, màu xanh - đen, Imei 1: 352705111331748, Imei 2: 352705111331755, kèm sim điện thoại số thuê bao 0905126009.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng là hợp pháp.
2. Về tội danh: Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/7/2022, Huỳnh Thị Phương Tr đến khu vực chợ Đ mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) 2.000.000 đồng ma túy cần sa mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 12/7/2022, Huỳnh Thị Phương Tr đã bán cho Lê Quang C 100.000 đồng ma túy cần sa. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan Điều tra thu giữ lá hoa, cành của thực vật khô có khối lượng qua giám định là 19,6324 gam Cần sa. Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 45 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

1. Tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đồng thời góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ngăn chặn tệ nạn ma túy xâm nhập vào đời sống cộng đồng.

1. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr để đảm bảo thi hành án.
2. Về xử lý vật chứng:
	* Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong túi có ký hiệu PS3 1908239. Ma túy là vật nhà nước cấm tàng trử, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.
	* Đối với các vật chứng gồm:

+ 01 hộp giấy màu đỏ đen, kích thước (21,5x17,5x7,5)cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước (12,5x10,5x1,7)cm.

+ 01 dụng cụ nghiền bằng tay, hình trụ tròn, màu đen, chiều cao 3,5cm, đường kính 4,8cm.

+ 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, chiều dài 16,5cm.

+ Nhiều túi ni lông trong suốt, dạng túi nhíp, kích thước 7,5x4,3cm, miệng túi có đường kẻ đỏ.

+ 01 bình thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn, có nắp đậy, chiều cao 17cm, đường kính 12,5cm.

Đều là C cụ bị cáo sử dụng để bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

* + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, màu xanh da trời, Imei: 359456494533236, kèm sim điện thoại số thuê bao 0939285456, của bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr dùng để liên lạc bán ma túy; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy có được. Nên cần tịch thu sung C quỹ nhà nước.
	+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee3, màu xanh - đen, Imei 1: 352705111331748, Imei 2: 352705111331755, kèm sim điện thoại số thuê bao 0905126009 của ông Lê Quang C, ông C sử dụng điện thoại liên lạc với bị cáo để mua ma túy sử dụng, nên cần trả lại cho chủ sở hữu.
1. Về một số vấn đề liên quan trong vụ án:
	* Trong vụ án này, đối với người đã bán ma túy cho Huỳnh Thị Phương Tr, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không xác định được, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Quang C, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

1. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr (tên gọi khác: N) phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/7/2022.

1. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 1908239 bên ngoài có chử ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của phòng Kỷ thuật hình sự C an tỉnh Quảng Trị.

+ 01 hộp giấy màu đỏ đen, kích thước (21,5x17,5x7,5)cm.

+ 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước (12,5x10,5x1,7)cm.

+ 01 dụng cụ nghiền bằng tay, hình trụ tròn, màu đen, chiều cao 3,5cm, đường kính 4,8cm.

+ 01 cái kéo có tay cầm bằng nhựa màu nâu vàng, chiều dài 16,5cm.

+ Nhiều túi ni lông trong suốt, dạng túi nhíp, kích thước 7,5x4,3cm, miệng túi có đường kẻ đỏ.

+ 01 bình thủy tinh trong suốt, hình trụ tròn, có nắp đậy, chiều cao 17cm, đường kính 12,5cm.

Tịch thu sung C quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax, màu xanh da trời, Imei: 359456494533236, kèm sim điện thoại số thuê bao 0939285456, đã qua sử dụng.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 100.000 đồng.

Trả lại cho ông Lê Quang C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee3, màu xanh - đen, Imei 1: 352705111331748, Imei 2: 352705111331755, kèm sim điện thoại số thuê bao 0905126009.

Các vật chứng trên có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đông Hà, hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Thị Phương Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Quảng Trị;
* VKSND tỉnh Quảng Trị;
* VKSND thành phố Đông Hà;
* C an thành phố Đông Hà;
* Chi cục THADS TP Đông Hà;
* Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
* Bị cáo;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đoàn Thị Quỳnh Châu** |

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Đức Nguyễn Thị Mỹ Vinh Đoàn Thị Quỳnh Châu**